

Bản án số: 33/2022/DS-ST  
Ngày: 04-7-2022  
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN-TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Ánh Dương

**Các hội thẩm nhân dân:** Ông Trương Văn Ánh

Ông Lê Minh Thư

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh Hưng là thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân: Ông Nguyễn Hoàng Danh – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, ấp T, xã Tân, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Bi đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Bà Lâm Thị P, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 05, ấp T, xã Tân, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/02/2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé H trình bày:

Vào ngày 15/11/2021 bà cho ông Nguyễn Văn B mượn số tiền là 2.500.000.000đ (hai tỉ năm trăm triệu đồng), mục đích vay tiền là để ông B đáo hạn Ngân hàng, lãi suất hai bên không thỏa thuận, thời hạn mượn tiền ông B hứa làm thủ tục đáo hạn Ngân hàng ngày 15/11/2021 đến ngày 16/11/2021 có tiền sẽ trả đủ cho bà 2.500.000.000đ (hai tỉ năm trăm triệu đồng). Cùng ngày 15/11/2021 bà đến Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện B chuyển vào số tài khoản của ông B: 7306205048591 số tiền 2.500.000.000đ (đính kèm chứng từ giao dịch ngày 15/11/2021).

Ngày 16/11/2021 ông B trả bà được 2.100.000.000đ còn nợ lại 400.000.000đ. Đến nay đã nhiều lần yêu cầu ông B trả nợ thì ông B trốn tránh,

điện thoại không nghe máy. Bà có điện thoại cho vợ ông B là bà Lâm Thị P yêu cầu trả cho bà 400.000.000đ thì bà P thừa nhận có nợ tiền nhưng chỉ hứa hẹn trả nợ cho qua chuyện chứ không thực hiện.

Trước sự việc như trên, bà yêu cầu tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn B, bà Lâm Thị P có trách nhiệm trả cho bà số tiền là 400.000.000đ, bà không yêu cầu ông B, bà P trả lãi.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/5/2022 bị đơn ông Nguyễn Văn B trình bày: ông thống nhất có nợ bà Bé H số tiền 400.000.000đ, thời gian nào không nhớ rõ, đóng lãi mỗi tháng 36.000.000đ, đóng được 06 tháng, đến ngày 24/10/2021 thì không đóng lãi nữa. Sau đó Bé H mới kêu hốt hui để trả vốn, hốt 02 chân được 373.400.000đ, số tiền này chủ hui giao cho Bé H, nhưng sau khi hốt hui, ông không có đóng hui lại cho chủ hui, mà Bé H là người đứng ra đóng lại cho chủ hui. Hui này do bà T làm chủ hui. Trường hợp này ông sẽ gặp Bé H để thỏa thuận lại và ông cũng yêu cầu tòa án điều chỉnh lãi suất lại theo quy định.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/5/2022 bị đơn bà Lâm Thị P trình bày: bà có ý kiến về số tiền của Bé H bà hoàn toàn không biết tới số tiền này, nhưng là chỗ bạn bè thì cũng muốn anh B bán nhà trả nợ cho Hiền, để không mất lòng bạn bè.

Ý kiến của kiểm sát viên: đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị P có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Bé H số tiền 400.000.000 đồng

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: xét theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày của bà Nguyễn Thị Bé H, kèm theo các tài liệu chứng cứ giao nộp thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Lâm Thị P, ông Nguyễn Văn B đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, được triệu tập hợp lệ dự phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vào các ngày 21/3/2022, ngày 13/4/2022 nhưng vắng mặt nên thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Đồng thời, bà Lâm Thị P, ông Nguyễn Văn B được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa vào các ngày 23/6/2022 và ngày 04/7/2022 nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt bị đơn là đảm bảo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung giải quyết vụ án:

[3.1] Bà Nguyễn Thị Bé H yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị P trả số tiền 400.000.000đ không yêu cầu lãi suất. Theo như yêu cầu khởi kiện của bà H. Ông B thừa nhận có nợ bà H số tiền 400.000.000đ. Ông B cho rằng do đóng lãi cho bà H cao so với quy định của pháp luật, nên yêu cầu tính lãi lại, nếu ông đã đóng thừa tiền lãi theo như quy định thì yêu cầu bà H trả lại cho ông số tiền đã đóng lãi thừa.

Ngày 17/5/2022 tòa án có ra quyết định số 09/2022/QĐ-CCTLCC trong hạn 10 ngày ông Nguyễn Văn B phải làm đơn phản tố cho yêu cầu tính lãi lại, cụ thể là bao nhiêu và cung cấp chứng cứ chứng minh cho yêu cầu đó. Tuy nhiên đến nay ông Nguyễn Văn B vẫn không không cung cấp. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét yêu cầu của bị đơn.

Bà Lâm Thị P không thừa nhận có nợ bà H số tiền 400.000.000 đồng, tuy nhiên bà lại đồng ý cho ông B bán tài sản để trả nợ cho bà H, đối với ý kiến này của bà P cho thấy việc vay mượn nợ giữa bà H và ông B cũng xuất phát từ mối quan hệ bạn bè, do tin tưởng và quen biết từ trước, do đó đối với số tiền vay của ông B là để đáo hạn ngân hàng xuất phát từ việc cần sử dụng vốn trong kinh doanh của gia đình ông B, bà P.

Từ những phân tích trên, có căn cứ cho rằng ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị P có nợ của bà Nguyễn Thị Bé H số tiền 400.000.000 đồng. Do đó buộc ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị P phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Bé H số tiền là 400.000.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Bé H không yêu cầu ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị P trả lãi suất.

Xét ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận

[2] Án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bé H số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp.

Buộc ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị P phải chịu án phí đối với số tiền buộc phải trả cho bà H án phí:  $400.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 20.000.000 \text{ đồng}$ .

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 288, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bé H

Buộc ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị P trả cho bà Nguyễn Thị Bé H số tiền 400.000.000 đồng (*bốn trăm triệu đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bé H số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai thu số 0013441 ngày 09/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Buộc ông Nguyễn Văn B và bà Lâm Thị P phải chịu 20.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh VL;
- VKSND huyện Bình Tân;
- THADS huyện Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ánh Dương**